

BỘ GIAO THÔNG VÀ
BƯU ĐIỆN-BỘ CÔNG
AN
Số: 09/NĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 3 năm 1956

NGHỊ ĐỊNH

LIÊN BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN-CÔNG AN SỐ 09/NĐLB
NGÀY 7 THÁNG 3 NĂM 1956 BAN HÀNH BẢN THẺ LỆ TẠM THỜI
VỀ VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

*Chiều theo đề nghị của Nha Giao thông thuộc Bộ Giao thông và bưu điện và Vụ Hành chính
trị an thuộc Bộ Công an;*

Sau khi lấy ý kiến của các Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp;

Sau khi được Thủ tướng phủ thông qua.

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành bản Thẻ lệ tạm thời về vận tải đường bộ.

Điều 2: Các điều khoản trái với bản thẻ lệ này đều bãi bỏ.

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông và bưu điện và Bộ Công an, Giám đốc Nha
Giao thông, Giám đốc Vụ Hành chính trị an, Chủ tịch Ủy ban hành chính các Liên khu Việt
Bắc, khu 3, 4, Khu Tả ngạn, Khu Hồng Quảng, Khu tự trị Thái Mèo, Khu vực Vĩnh Linh,
thành phố Hà Nội và thành phố Hải phòng chiếu nghị định thi hành.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN K.T. BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN
THỨ TRƯỞNG

THẺ LỆ

TẠM THỜI VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ

Điều 1: Để đảm bảo thi hành chính sách vận tải, bảo đảm an toàn vận chuyển, bản thẻ lệ tạm thời về vận tải đường bộ này quy định:

- a- Việc quản lý các xe cộ và người lái, người điều khiển;
- b- Sự hoạt động của ngành vận tải, đặc biệt là các kinh doanh vận tải bộ;
- c- Sự trừng phạt những vụ vi phạm thẻ lệ.

CHƯƠNG I

QUẢN LÝ XE CỘ

TIẾT A: ĐĂNG KÝ XE

Điều 2: Tất cả các xe cộ, trừ những loại ghi ở điều 3 dưới đây, của tư nhân cũng như của cơ quan chính quyền, đoàn thể, của công dân Việt Nam, cũng như của ngoại kiều, bất luận để dùng vào việc riêng hay để làm vận tải chuyên nghiệp đều bắt buộc phải đăng ký.

Những xe mới sản xuất chưa bán, mới nhập khẩu hay còn thuộc quyền sở hữu của người nhập khẩu, cũng không phải đăng ký như xe đã bán cho người dùng, thẻ lệ này không áp dụng cho xe viện trợ và xe mậu dịch quốc doanh nhập khẩu nhưng chưa giao cho các cửa hàng bán lẻ.

Điều 3: Được miễn không phải đăng ký những xe đạp nhỏ, hay ba bánh của trẻ em, xe cút kít, xe đẩy tay không chở được quá một tạ hàng. Xe đạp loại nhỏ phải đăng ký như xe loại lớn.

Điều 4: Khi đăng ký một xe cộ, chủ xe phải xuất trình:

- Giấy bán xe hay giấy tờ hợp lệ chứng tỏ xe là của người xin đăng ký;
- Giấy chứng nhận chủ xe đã nộp thuế nhập khẩu (nếu là xe ở nước ngoài đưa vào);
- Giấy kê khai lý lịch chủ xe có chính quyền địa phương (Ủy ban hành chính xã, đại diện chính quyền khu phố hay đồn công an) chứng nhận (trường hợp xe ô tô, xe mô tô, xích lô

máy, xích lô, xe ngựa).

Riêng trường hợp xe ô tô, chủ xe phải nộp đơn xin đăng ký và cấp giấy phép sử dụng.

Điều 5: Xe cộ đã đăng ký đều có số . Khi xe thay đổi chủ, số đăng ký không thay đổi, trừ trường hợp xe cộ của tư nhân bán cho cơ quan hay của cơ quan bán cho tư nhân.

Cơ quan đăng ký cấp cho chủ xe một biển số (hai nếu là xe ô tô, mô tô, xích lô, xích lô máy) để gắn vào xe. Chủ xe phải trả tiền biển số và tiền in giấy tờ.

Riêng về trường hợp xe ô tô, xe mô tô, xích lô máy, xích lô và xe ngựa, chủ xe phải nộp một khoản lệ phí khi đăng ký cũng như khi sang tên.

Điều 6: Xe cộ đã đăng ký và khám xét được cấp một giấy chứng nhận quyền sở hữu và được sử dụng ngay, trừ trường hợp xe ô tô phải có thêm giấy phép sử dụng mới được chạy.

Điều 7: Khi xe thay đổi chủ, người mua phải đến trình với cơ quan giao thông hay công an nơi mình cư trú hoặc sử dụng xe chậm nhất là 10 ngày sau ngày mua xe. Trường hợp xe ô tô dùng để kinh doanh vận tải, người bán phải được cơ quan giao thông cho phép mới được bán.

Điều 8: Ngoài hai trường hợp nói ở điều 4 và 7 trên đây và đối với các loại xe phải đăng ký, chủ xe phải khai trình với cơ quan giao thông hay công an về tình trạng xe như sau:

a- Đã sửa lại xe làm thay đổi hãn kiểu xe.

b- Đã thay đổi toàn bộ phần máy xe.

c- Xe bị mất tích.

d- Xe hỏng nát, định huỷ bỏ hay phá ra để lấy đồ phụ tùng.

Trường hợp sau cùng chủ xe phải báo cáo với cơ quan giao thông hay công an và trả lại biển số.

Điều 9: Xe quân sự do cơ quan quân sự đăng ký và cho số riêng.

Xe cộ của tư nhân, cơ quan chính quyền, đoàn thể do hai cơ quan giao thông và công an đăng ký theo sự phân công như sau:

a- Công an đăng ký:

- Xe đạp, xe đạp máy, xe xích lô máy, xe mô tô trong toàn quốc.

- Xe xích lô trong ba thành phố Hà Nội, Hải Phòng và Nam Định.

- Xe ô tô loại du lịch của tư nhân, xe con của tất cả các cơ quan, đoàn thể, xe ca và xe vận tải của các cơ quan dùng vào việc giao tế hay chuyên chở cán bộ công nhân viên, trong hai thành

phố Hà Nội và Hải Phòng.

b- Giao thông đăng ký: Tất cả xe cộ trong toàn quốc trừ những loại do Công an đăng ký như đã ghi ở trên và theo sự phân công dưới đây:

- Sở Công chính Hà Nội, Sở Công chính Hải Phòng và các khu giao thông đăng ký xe ô tô.
- Sở Công chính Hà nội, Sở Công chính Hải phòng và các Ty Giao thông đăng ký các xe cộ thô sơ (xe bò, xe trâu, xe ngựa, xe xích lô - trừ xe xích lô trong ba thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định.

TIẾT B: KHÁM XE

Điều 10: Tất cả các xe cộ khi đăng ký đều phải khám xét. Xe ô tô, mô tô, xích lô, xích lô máy, xe ngựa dùng làm vận tải chuyên nghiệp trước khi đem dùng vào việc kinh doanh đều phải khám lại dù đã khám khi đăng ký xe.

Điều 11: Cơ quan nào đăng ký thì cơ quan ấy khám xét và cấp giấy phép sử dụng. Riêng các xe cộ dùng để kinh doanh vận tải thì cơ quan giao thông phụ trách khám xét an toàn, trừ xe xích lô trong ba thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định do công an khám xét.

Điều 12: Xe ô tô và mô tô dùng vào việc riêng, sau khi đã được cấp giấy phép sử dụng hàng năm khám lại một lần.

Các xe cộ dùng để kinh doanh vận tải như ô tô, mô tô, xích lô, xích lô máy, xe ngựa, 6 tháng phải khám lại một lần; xe có đủ bảo đảm an toàn mới được gia hạn giấy phép chạy. Riêng về trường hợp xe ô tô, tùy tình trạng xấu tốt và theo sự nhận xét của cơ quan giao thông thời hạn trên có thể rút xuống 4 hay 3 tháng.

Xe bò, xe ba gác, xe đạp dùng để kinh doanh vận tải không phải khám xét định kỳ.

Ngoài những lần khám định kỳ và đối với tất cả các loại xe cộ bất luận là xe dùng riêng hay xe để kinh doanh vận tải, nếu cần, cơ quan công an và giao thông có thể khám xét bất cứ lúc nào, hoặc ở dọc đường, hoặc ở những địa điểm nhất định.

Khi đã có thông báo về việc khám xe hoặc khi nhận được giấy báo riêng, chủ xe phải mang xe đến địa điểm và đúng ngày giờ như đã định để khám.

Điều 13: Chủ xe phải nộp một khoản lệ phí khám xe trong những trường hợp sau đây:

- Khám định kỳ: xe ô tô, mô tô dùng vào việc riêng.

- Lần khám đầu khi xét dùng vào việc kinh doanh vận tải cũng như lần khám định kỳ sau để gia hạn giấy phép.

(Tất cả các xe cộ dùng vào việc kinh doanh, vận tải thuộc loại phải khám định kỳ như đã ghi ở điều 12) .

Lệ phí khám xe không thu trong những trường hợp sau:

-Khám khi đăng ký hay khi sang tên.

-Khám bất thường.

Điều 14: Xe phải vững chắc, các bộ phận, máy móc phải tốt. Xe phải có đủ còi, chuông báo hiệu, hãm, đèn và lúc nào cũng phải được giữ gìn tốt để bảo đảm an toàn cho hành khách và hàng hoá.

Điều 15: Động cơ xe ô tô phải chạy êm. Cấm không dùng động cơ chạy theo lối buông hơi thẳng.

Điều 16: Xe đạp, xe xích lô và tất cả các xe cơ giới đều phải có hãm tốt có thể hãm xe trong bất cứ trường hợp nào. Xe đẩy tay hay xe kéo như xe bò, xe ba gác không phải có hãm. Tuy nhiên, ở những vùng có nhiều đồi, dốc, Ủy ban hành chính tỉnh có thể bắt buộc những loại xe nào lắp những bộ phận hãm vào xe .

Xe ô tô phải có hai hệ thống hãm riêng biệt, mỗi hệ thống phải đủ hiệu lực hãm xe dừng lại dù xe đang xuống dốc.

Điều 17: Xe xích lô, xe đạp, xe ngựa và tất cả các loại xe cơ giới phải có đèn trắng ở phía trước và một đèn đỏ ở phía sau, đèn đỏ phía sau có thể thay bằng kính màu đỏ phản ánh.

Xe ô tô phải có:

- Ở phía trước 2 đèn pha trắng hay vàng chiếu sáng đường được ít nhất 100 mét và hai đèn cột chiếu sáng được 25 mét.

- Ở phía sau, về bên trái một đèn đỏ.

Ngoài ra, biển số phải có đèn riêng soi sáng để có thể đọc số được dễ dàng.

Xe mô tô chỉ cần có một đèn pha trắng ở phía trước và một đèn đỏ ở phía sau.

Điều 18: Xe đạp, xe ngựa, xe xích lô phải có chuông, và tất cả các loại xe cơ giới phải có còi. Còi xe ô tô và mô tô phải nghe xa được ít nhất là 100 mét. Cấm không được dùng những còi hét, tiếng kêu inh ỏi làm đình tai người đi đường và khiến cho súc vật hoảng sợ.